

Hà Đông, ngày 13 tháng 12 năm 2024

Số: 877/2024/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 847/TLST - VHNGĐ ngày 04/12/2024, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Anh Nguyễn Huy Đ, sinh năm 1987;

ĐKHKT: Thôn A H, xã M, huyện M, thành phố Hà Nội. Hiện trú tại: Phòng A, tòa T, phường K, quận H, thành phố Hà Nội.

- Chị Trịnh Thị Th, sinh năm 1988;

ĐKHKT và hiện trú tại: Phòng A, tòa T, phường K, quận H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tình cảm: Anh Nguyễn Huy Đ và chị Trịnh Thị Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn vào ngày 07/01/2021 tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện M, thành phố Hà Nội, do vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành. Anh chị đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Do vậy, theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình thì việc anh Nguyễn Huy Đ và chị Trịnh Thị Th thuận tình ly hôn là hoàn toàn có căn cứ.

[2]. Về con chung: Anh Nguyễn Huy Đ và chị Trịnh Thị Th có 02 con chung là: Nguyễn Thủy T, sinh ngày 20/7/2021 và Nguyễn Huy L, sinh ngày 28/6/2023. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận: anh Nguyễn Huy Đ sẽ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thủy T cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác, chị Trịnh Thị Th sẽ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Huy L, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh Nguyễn Huy Đ và chị Trịnh Thị Th tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét thấy sự thỏa thuận này là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên công nhận.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Huy Đ và chị Trịnh Thị Th tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

[4]. Về lệ phí: Anh Nguyễn Huy Đ tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Nguyễn Huy Đ và chị Trịnh Thị Th.

- Về con chung: Anh Nguyễn Huy Đ và chị Trịnh Thị Th có 02 con chung là: Nguyễn Thủy T, sinh ngày 20/7/2021 và Nguyễn Huy L, sinh ngày 28/6/2023.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của anh Nguyễn Huy Đ và chị Trịnh Thị Th: Giao con chung là Nguyễn Thủy T cho anh Nguyễn Huy Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Giao con chung là Nguyễn Huy L cho chị Trịnh Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh Nguyễn Huy Đ và chị Trịnh Thị Th tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

Anh Nguyễn Huy Đ, chị Trịnh Thị Th có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Huy Đ và chị Trịnh Thị Th thống nhất xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Huy Đ và chị Trịnh Thị Th thống nhất xác nhận vợ chồng không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét

- Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Huy Đ tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng, được trừ số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình đã nộp theo biên lai thu số 44561 ngày 04/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- VKSND quận Hà Đông;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Đỗ Tiến Khoa